

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng thứ Ba, ngày 21/05/2024.

TỊNH KHÔNG PHÁP NGŨ

BÀI 133

Trên Kinh Hoa Nghiêm, Bồ Tát Phổ Hiền đại biểu cho thực tiễn và Bồ Tát Văn Thù đại biểu cho trí tuệ, dạy chúng ta vận dụng Phật pháp trong đời sống thường ngày phải có trí tuệ. Kinh điển Đại Thừa dạy người học Phật tu hiểu không chỉ với Cha Mẹ mà còn với Lão sư, với Tam Bảo và tất cả chúng sanh ở tận hư không khắp pháp giới. Hòa Thượng nhắc nhở chúng ta nếu chưa làm đến được Thanh Tịnh, Bình Đẳng như trên Kinh Vô Lượng Thọ dạy thì chúng ta đã hỏng từ nơi gốc.

Hòa Thượng nói: ***“Bồ Tát Phổ Hiền và Bồ Tát Văn Thù là hai vị Đại Bồ Tát trên Kinh Hoa Nghiêm. Bồ Tát Phổ Hiền đại biểu cho thực tiễn, dạy chúng ta làm thế nào mang Phật pháp vận dụng trong đời sống thường ngày. Muốn vận dụng Phật Pháp thì nhất định phải có trí tuệ cho nên Bồ Tát Văn Thù đại biểu cho trí tuệ. Trí tuệ và thực tiễn là hai mặt nhưng là một thể tương hỗ, tương trợ cho nhau. Nếu phân hai ra thì có sự thiên lệch.”***

Có trí tuệ sẽ giúp chúng ta soi chiếu việc vận dụng Phật pháp của mình có đúng hay không. Nếu dùng Phật pháp ở trạng thái *“cảm tình dụng sự”* thì Phật pháp trở thành công cụ tư lợi để thỏa mãn *“Tài Sắc Danh Thù”*. Hòa Thượng nói năm dục này là căn nguyên đưa người ta đến địa ngục. Những dục này sẽ làm người ta thân bại danh liệt, không còn đạo tâm. Hòa Thượng nói: *“Bạn chìm đắm trong danh lợi sắc tình thì tâm bạn không còn ở đạo. Nếu tâm bạn ở trong đạo thì danh lợi sắc tình sẽ tan nhạt.”*

Hòa Thượng cũng nói *“Nhân đáo vô cầu phẩm tự cao”* - con người đạt đến chỗ không mong cầu thì phẩm chất đạo đức sẽ tự nâng cao. Mọi thứ mọi việc trong nội tâm chúng ta đang ở trong bóng tối ngàn năm nhưng chỉ cần có một ánh đèn được thấp sáng dần lên thì bóng tối bị đẩy đi xa hơn.

Hòa Thượng nhắc đến hai vị Đại Bồ Tát trong Kinh Hoa Nghiêm là Văn Thù và Phổ Hiền. Phổ Hiền là biểu hiện cho *“thật làm”* trên sự quán chiếu tường tận xem có đúng như lý như pháp không. Nếu làm theo cách thấy cách biết của mình thì chắc chắn sẽ làm sai cho nên mọi việc ta làm phải xét xem có đúng với luật pháp quốc gia hay phép tắc lệ làng hay không?

Có người nói niệm Phật là tốt nên mở loa rất to khiến người xung quanh không chịu nổi nhưng họ không biết mình sai và còn oán trách người xung quanh là thiếu thiện căn, phước đức. Chúng tôi nghe hàng xóm nói là nghe tiếng chuông rất khó chịu cho

nên đã nhiều năm nay, chúng tôi không gõ chuông. Muốn nghe chuông thì chúng tôi ra chùa.

Chúng ta tu hành tại gia, xung quanh có rất nhiều người nên chúng ta không nên tùy tiện. Hòa Thượng dạy rất hay rằng hai vị Đại Bồ Tát là đại biểu cho thực tiễn và trí tuệ. “*Thật làm*” nghĩa là thực tiễn vào đời sống sao cho viên dung, không gây chướng ngại, phiền lòng người khác.

Trước đây, chúng tôi hay khuyên người niệm Phật, nghe pháp Hòa Thượng nhưng nay chúng tôi qua lại quan hệ với mọi người chỉ như bạn tốt chứ không nhắc đến chuyện học Phật hay nghe pháp. Trừ trường hợp họ chủ động hỏi thì chúng tôi mới nói. Cũng vậy, chúng tôi tự học tập theo Hòa Thượng buổi sáng trên 300 buổi rồi thì mọi người muốn chúng tôi mở zoom để cùng nhau dậy sớm. Lớp học như một chiếc chuông báo thức để mọi người cùng dậy để học tập.

Việc này rất thiết thực vì nếu chúng ta ngủ đến 6 giờ sáng mới thức giấc và thứ 7, Chủ Nhật thì 8, 9 giờ mới ra khỏi giường thì thời gian sống của chúng ta bị thu hẹp. Có người thấy chúng tôi làm rất nhiều việc nên hỏi chúng tôi có thiếu thời gian không? Câu trả lời là chúng tôi dư thời gian. Chỉ cần dậy sớm là có rất nhiều thời gian. Dậy sớm, chúng ta có thể làm biết bao nhiêu việc như luyện viết thư Pháp, học tập Phật pháp, lay Phật để rèn luyện thân thể tránh bệnh tật về sau.

Đây chính là thực tiễn, vận dụng Phật pháp vào đời sống thường ngày. Luyện viết thư pháp chữ “*Nam mô A Di Đà Phật*” cũng chính là cách giúp chúng ta nhớ niệm Phật. Nếu chúng ta có thể dành ra nửa tiếng đến một tiếng buổi sáng làm một việc trường kỳ thì việc sẽ khác liền. Một năm không thành công thì ba năm, sáu năm, chín năm thì chắc chắn chúng ta trở thành một con người khác.

Cho nên hai vị đại Bồ Tát Văn Thù và Phổ Hiền là đại biểu cho thực tiễn và trí tuệ tức là đem Phật pháp vận dụng trong cuộc sống thường ngày nhưng phải được dẫn đạo bởi trí tuệ thì mới không bị sai lệch.

Hòa Thượng nhắc “*Con người thời hiện đại đã hỏng từ nơi gốc. Gốc chính là hiếu kính. Tất cả Kinh điển Đại Thừa đều nói với chúng ta hiếu không chỉ đối với Cha Mẹ mà còn mở rộng ra đối với Lão sư, đối với Tam Bảo và cho đến tất cả chúng sanh ở tận hư không khắp pháp giới. Tinh thần hiếu ở trên Đại Thừa bao hàm tất cả vũ trụ nhân sanh.*”

Nếu mọi người tuân thủ, phổ biến cái gốc này thì tự nhiên thuận phong mỹ tục rất xán lạn. Chúng tôi còn nhớ cứ Mừng 1 Tết, nhà Ông nội tập trung rất đông con cháu nội ngoại để chúc Tết Ông nhưng từ ngày Ông mất, gần như vắng bặt. Điều này đúng như lời Hòa Thượng chỉ dạy rằng con người hiện đại đã hỏng từ nơi gốc.

Ngày nay chúng sanh chỉ cần “*Hiếu thảo*” với Cha Mẹ, Thầy Cô, Quốc gia và với người thành toàn cho mình đã là rất tốt. Nếu chúng ta mở rộng được “*Hiếu thảo*” với

chúng sanh ở tận hư không khắp pháp giới thì lúc đó chúng ta đã là Phật Bồ Tát rồi. Hằng ngày, chúng ta có thể hiểu thảo với bốn ơn nặng của mình thì chúng ta đã là người chuẩn mực, là người tốt ở giữa những người tốt.

Hòa Thượng nói: **“Hiện tại, khi chúng ta đối nhân xử thế tiếp vật, chúng ta sanh tâm tham ái đối với thứ mình ưa thích và khởi tâm sân hận đối với thứ mình không ưa thích. Trên Kinh Vô Lượng Thọ nói Thanh Tịnh, Bình Đẳng, chúng ta không làm đến được một chút nào. Đây là chúng ta hồng từ ở nơi gốc.”** Việc đối nhân xử thế như vậy chính là **“cảm tình dụng sự”** tức là vì cảm tình, vì tình riêng, vì tư lợi mà làm việc cho nên Hòa Thượng mới nói con người thời hiện đại bị hồng từ nơi gốc, gốc chính là **“Hiếu Kính”**.

Thế Giới Tây Phương Cực Lạc là thế giới của sự **“Hiếu Kính”**. Người muốn vãng sanh về Thế Giới Tây Phương Cực Lạc thì phải tu hạnh này. Vậy mà con người đã hồng từ nơi gốc **“Hiếu Kính”** vậy thì chúng ta tu pháp gì để thành tựu? Chắc chắn là tu pháp gì cũng không thể thành tựu!

Chưa cần nói đến việc **“Hiếu Kính”** tận hư không khắp pháp giới thì việc **“Hiếu Kính”** trong bốn ơn nặng của mình, mình cố gắng làm cho tròn. Hãy cố gắng mỗi ngày làm một chút và phải tiến đều chứ không phải là một ngày nóng bảy ngày lạnh. Đây mới thật là đem Phật pháp ứng dụng trong đối nhân xử thế tiếp vật, hành động tạo tác nên chắc chắn sẽ tốt đẹp. Nhờ chúng ta được nhắc nhở nên chúng ta mới cố gắng tài bồi, vun đắp.

Bài học hôm trước, Hòa Thượng dạy chúng ta phải tu hạnh Phở Hiền. Tâm của người tu hạnh Phở Hiền thì quảng đại, rộng lớn và muốn có được điều này thì phải viễn ly phân biệt, vọng tưởng, chấp trước. Người xa lìa được vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì cho dù là phàm phu ở tầng bậc nào, có hành vi đời sống ra sao cũng đều là hạnh Phở Hiền.

Nếu chúng ta không làm được như vậy thì tất cả hành động của chúng ta đều là tư lợi, tư tình, tư dục. Những thứ đó nhất định sẽ chướng ngại chúng ta. Người học Phật mà không tuân thủ giáo huấn của Phật thì chỉ cần trong một thời gian ngắn sẽ bị **“danh vọng lợi dưỡng”** nhấn chìm. Điều này khiến chúng ta phải thức liễm thân tâm hơn, xa lìa **“danh vọng lợi dưỡng”**.

Hòa Thượng nói rằng tu hạnh Phở Hiền không phải ở biểu hiện bên ngoài mà nhất định phải công phu ở nơi nội tâm của chính mình. Cho nên mọi việc đều phải phát khởi từ tâm **“Chân thành, Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi”** của chính mình. Quay về năm đức nơi tự tánh trên chính là hạnh Phở Hiền. Trên đề Kinh Vô Lượng Thọ có ghi là Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Giác chính là bảo chúng ta tu hạnh Phở Hiền.

Mọi sự mọi việc phải bắt đầu từ tâm chân thành, không có tâm được mất, lời lỗ, hơn thua, tốt xấu thì sẽ cảm động trên từ chư Phật dưới đến phàm phu và cả chúng sanh

nhỏ nhất. Tâm một khi đã thuận với tự tánh thì chỉ tốt không có xấu, chỉ có thiện mà không có ác, còn rơi vào phân biệt chấp trước thì có tốt có xấu, có thiện, có ác.

Cái sai lớn nhất của chúng ta là yêu cầu rất nhiều tiêu chuẩn, áp đặt rất nhiều tiêu chuẩn nên mọi sự trở nên rối ren. Cư sĩ Hứa Triết là một người bình thường nhưng Bà không có tâm phân biệt. Ngài Lý Mộc Nguyên hỏi Bà có lạnh không thì khuôn mặt Bà ngơ ngác và Bà trả lời là Bà không biết.

Vì Bà không có phân biệt chấp trước nên hằng ngày Bà không có cảm giác nóng hay lạnh, suốt ngày trong lòng Bà là vì chúng sanh, vì người già mà lo lắng phục vụ, không nghĩ đến việc khác. Chúng ta hằng ngày thì phải quần này áo nọ chính là đã rơi vào phân biệt, chấp trước. Đó là những thứ căn bản phiền não, chướng ngại chúng ta trong nhiều đời nhiều kiếp khiến đến giờ chúng ta ra nông nỗi này.

Tuy nhiên, với sự tu hành hiện nay, không khéo chúng ta vẫn khó thoát ra khỏi chướng ngại vì ngày ngày chúng ta vẫn chìm trong vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Cho nên nhất định phải nương tựa vào Phật Bồ Tát Thánh Hiền để tu hành. Những người vội đi làm Thầy thì chỉ cần một thời gian ngắn là có vấn đề xảy ra không thể cứu vãn được.

Mất thân người còn có lại được nhưng mất đi tín tâm, mất đi chỗ dựa tinh thần, không có chỗ nương về của tâm hồn, mất đi giới thân huệ mạng của mình thì đời đời khó mà có lại được. Họ là những con người cô độc nhất. Cho nên sống trên cuộc đời này, ngoài việc hy sinh phụng hiến, chúng ta cần nỗ lực trau dồi học tập, bám Kinh sách, nương vào Thầy, vào bạn. Không có Thầy tốt bạn lành nhắc nhở thì chúng ta dễ dàng sai phạm mà không hề biết.

Chúng ta bấy lâu nay nương tựa vào Hòa Thượng Tịnh Không để được nghe Ngài nhắc nhở hằng ngày. Đây là điều may mắn nhất trong cuộc đời và may mắn hơn trong tất cả bao nhiêu đời mà chúng ta có mặt ở thế gian. Nhiều đời nhiều kiếp chúng ta không có cơ duyên để được khuyên dạy như thế này khiến chúng ta bị đọa lạc.

Người xưa nói ba ngày không học sách Thánh Hiền thì diện mạo đã thay đổi. Thầy Định Hoằng thì nói chỉ cần một ngày xa lìa giáo huấn Thánh Hiền là có vấn đề huống hồ là cứ chìm đắm trong “*danh vọng lợi dưỡng*” mà cứ nghĩ mình nhất thiên hạ, “*tự dĩ vi thị*” tự cho mình là biết, là đúng, là hơn người.

Tổ Ấn Quang từng dạy chúng ta luôn phải có tâm cung kính, luôn thấy mọi người là Bồ Tát còn mình là phàm phu ít tu, phước mỏng nghiệp dày. Có như thế, chúng ta mới hướng đến người khác để học tập, tham vấn nên sẽ không có sai lầm. Nếu tự cho mình là đúng, là biết thì chắc chắn sẽ sai lầm vì khởi tâm động niệm của chúng ta đều là vì mình mà lo nghĩ.

Mọi sự mọi việc chúng ta đều “*cảm tình dụng sự*” chứ không phải vì đạo lý, vì chuẩn mực của Phật Bồ Tát Thánh Hiền mà làm. Chúng ta bao đời nay đều ở trạng thái

thích thì làm, không thích thì không làm. Nếu vì mình thì chắc chắn một thời gian rất ngắn sẽ có sai phạm. Có những người được người ta tán tụng mà không ai nhắc nhở, thế là tự cho mình đã là tốt đẹp nên làm càn làm quấy.

Mọi sự mọi việc chúng ta nên thưa hỏi thì đó chính là đang tu “*Hiếu và Kính*”. Trong khoảng thời gian chúng tôi phiên dịch, một ngày chúng ta dành từ 10-14 giờ để làm việc, luôn sống trong lời giáo huấn của Hòa Thượng. Còn bây giờ không còn có sức khỏe để phiên dịch nữa thì chúng tôi học tập, ngày ngày không rời giáo huấn của Ngài. Cho nên hiệu quả rất tốt. Mọi sự mọi việc mình làm, từng việc đối nhân xử thế tiếp vật gần như có sự chỉ đạo rất chuẩn mực./.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!